

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN TỪ 13-17/04/2026

# Áp lực vẫn hiệu hữu...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư  
Research & Proprietary trading





### Thủ tướng: Quyết tâm tăng trưởng 2 con số trên nền tảng vững chắc là ổn định kinh tế vĩ mô

- Sáng 10/4, tại Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI, Thủ tướng Lê Minh Hưng nhấn mạnh mục tiêu tăng trưởng hai con số, khẳng định Chính phủ đã tiếp thu đầy đủ ý kiến đại biểu. Ông đề xuất đổi mới cách xây dựng báo cáo theo hướng tích hợp, đơn giản hóa và ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả giám sát. Chính phủ xác định ba đột phá chiến lược gồm hoàn thiện thể chế, phát triển hạ tầng và nâng cao chất lượng nhân lực. Trong đó, ưu tiên tháo gỡ vướng mắc pháp lý, xử lý dự án tồn đọng, thúc đẩy đầu tư và cải cách thủ tục hành chính. Đồng thời, nhấn mạnh cần ổn định kinh tế vĩ mô, huy động nguồn lực xã hội lớn để đạt mục tiêu tăng trưởng bền vững.

### Tín dụng tăng nhanh hơn huy động, áp lực thanh khoản gia tăng

- Theo số liệu từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tăng trưởng tín dụng đầu năm 2026 đạt khoảng trên 2%, trong khi huy động vốn chỉ tăng dưới 0,5%. Chênh lệch lớn giữa tín dụng và tiền gửi cho thấy hệ thống ngân hàng đang đẩy mạnh cho vay nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, nhưng đồng thời gây áp lực lên thanh khoản. Lãi suất liên ngân hàng vì vậy có xu hướng tăng trở lại trong thời gian gần đây. Diễn biến này phản ánh nhu cầu vốn của doanh nghiệp phục hồi, song cũng đặt ra rủi ro về chi phí vốn và ổn định hệ thống.

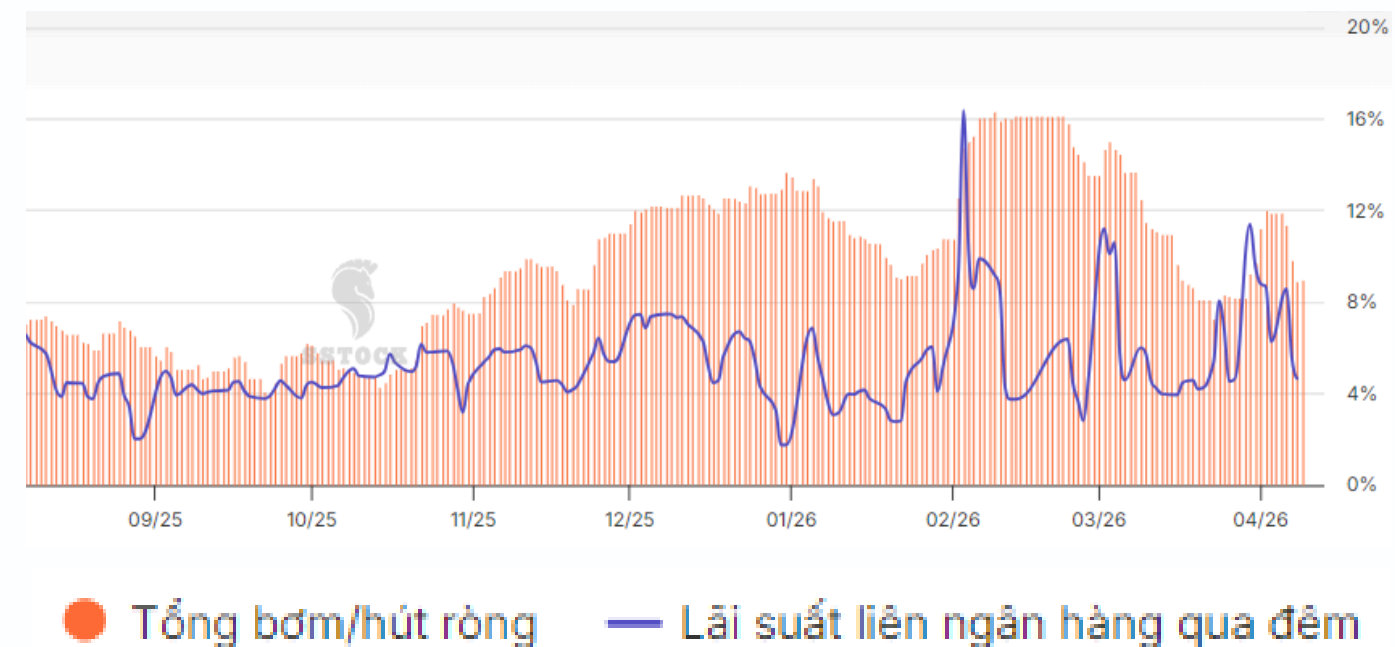
### Đầu tư công giải ngân chậm, cần cú hích chính sách

- Theo báo cáo từ Bộ Tài chính Việt Nam, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công quý I/2026 vẫn ở mức thấp so với kế hoạch năm, dù Chính phủ đã liên tục thúc đẩy. Nguyên nhân chủ yếu đến từ vướng mắc pháp lý, giải phóng mặt bằng và thủ tục hành chính. Trong bối cảnh mục tiêu tăng trưởng cao, đầu tư công được xem là động lực quan trọng để kích cầu. Nếu tiến độ không cải thiện, áp lực dồn vào các quý cuối năm sẽ rất lớn, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn.

### Sản xuất công nghiệp phục hồi nhưng chưa đồng đều

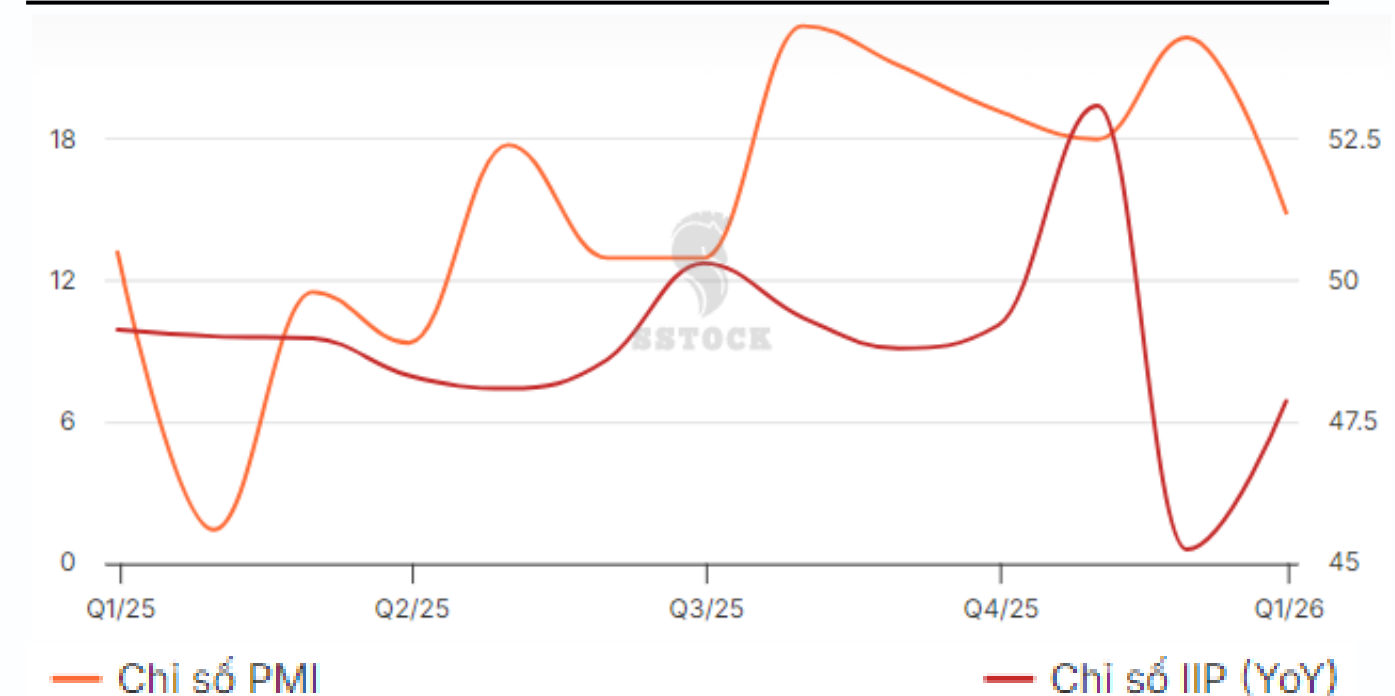
- Dữ liệu từ Tổng cục Thống kê cho thấy chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) quý I/2026 tăng khá so với cùng kỳ, phản ánh sự phục hồi của ngành chế biến chế tạo. Tuy nhiên, mức tăng không đồng đều giữa các ngành, với điện tử và dệt may cải thiện rõ, trong khi một số ngành vật liệu vẫn gặp khó. Đơn hàng xuất khẩu tăng trở lại là động lực chính, nhưng vẫn phụ thuộc lớn vào nhu cầu từ Mỹ và EU. Điều này cho thấy đà phục hồi có nhưng chưa thực sự bền vững.

### Diễn biến thanh khoản thị trường và lãi suất liên ngân hàng

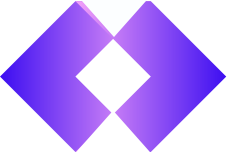


Nguồn: Tự thống kê.

### Diễn biến PMI và IIP một năm trở lại đây



Nguồn: GSO



## Lạm phát Mỹ tăng lên 3,3%, giá năng lượng là động lực chính

- Theo dữ liệu CPI tháng 3/2026, lạm phát Mỹ tăng lên 3,3% YoY (so với 2,4% tháng trước), trong khi lạm phát lõi đạt khoảng 2,6%. Nguyên nhân chính đến từ giá năng lượng tăng mạnh, đặc biệt giá xăng tăng hơn 21% do căng thẳng Trung Đông. Giá năng lượng tăng 10,9% YoY kéo theo chi phí vận tải và hàng hóa tiêu dùng đi lên. Dù một số nhóm như thực phẩm hạ nhiệt nhẹ, áp lực lạm phát vẫn lan rộng sang các nhóm hàng khác như quần áo và vé máy bay. Điều này khiến kỳ vọng lạm phát trở nên “sticky” hơn trong ngắn hạn.

## Trung Quốc chấm dứt chuỗi giảm phát, PPI tăng 0,5% YoY nhờ giá năng lượng

- Theo dữ liệu mới nhất, chỉ số giá sản xuất (PPI) của Trung Quốc tháng 3/2026 tăng 0,5% YoY, đảo chiều so với mức giảm 0,9% của tháng trước và chấm dứt chuỗi giảm phát kéo dài hơn 3 năm. Trong khi đó, CPI tăng khoảng 1,0% YoY, thấp hơn mức 1,3% của tháng 2, cho thấy cầu nội địa vẫn yếu. Nguyên nhân chính đến từ giá năng lượng tăng mạnh, với giá dầu và khí đốt tăng hơn 5%, tạo áp lực chi phí lên khu vực sản xuất. Diễn biến này giúp cải thiện kỳ vọng lạm phát nhưng cũng làm co hẹp biên lợi nhuận doanh nghiệp nếu tiêu dùng không phục hồi tương ứng.

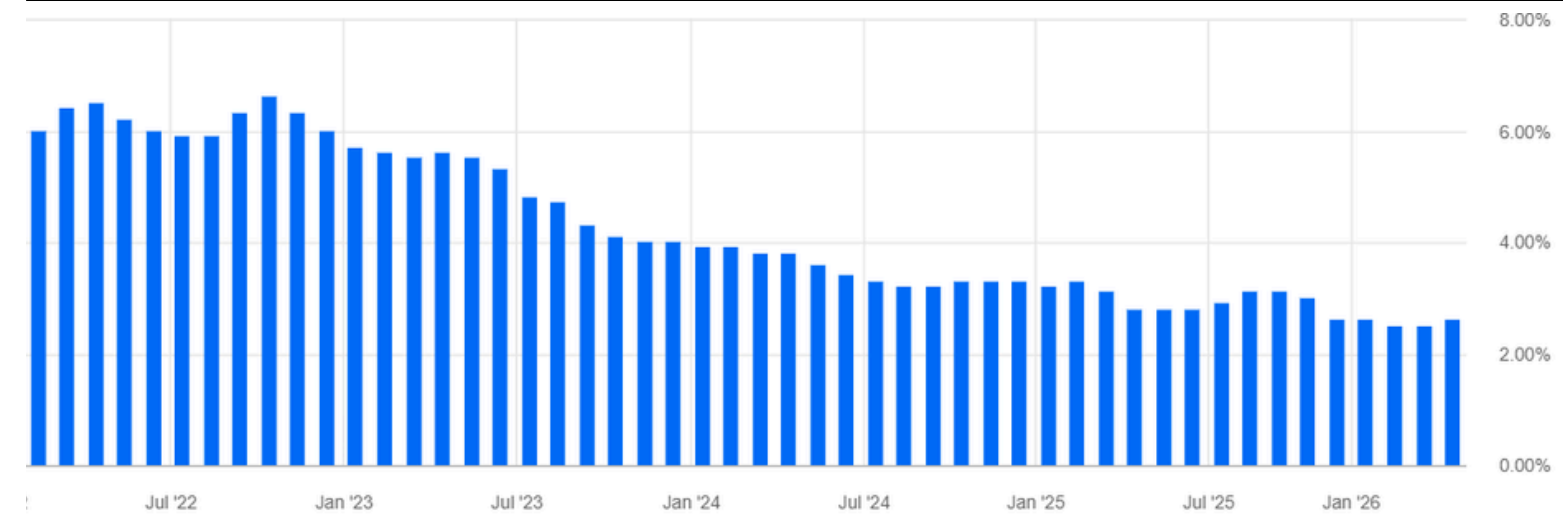
## Lợi suất trái phiếu Mỹ biến động quanh 4,3% sau dữ liệu CPI

- Sau khi công bố CPI, lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm dao động quanh 4,29–4,30%, phản ánh phản ứng thận trọng của thị trường. Lạm phát tháng tăng 0,9% MoM, trong khi lạm phát lõi chỉ tăng 0,2% (thấp hơn kỳ vọng 0,3%), cho thấy tín hiệu trái chiều. Nhà đầu tư hiện tập trung nhiều hơn vào rủi ro địa chính trị và giá dầu hơn là dữ liệu lạm phát đơn thuần. Biến động lợi suất cho thấy thị trường chưa có kỳ vọng rõ ràng về thời điểm Fed cắt giảm lãi suất.

## Lạm phát Eurozone tăng lên 2,5%, vượt mục tiêu ECB do giá năng lượng

- Theo dữ liệu từ Eurostat, lạm phát khu vực Eurozone tháng 3/2026 tăng lên 2,5% YoY, so với 1,9% tháng trước và vượt mục tiêu 2% của ECB. Nguyên nhân chính đến từ giá năng lượng tăng 4,9% YoY – mức tăng mạnh nhất trong hơn một năm do tác động từ xung đột Trung Đông. Trong khi đó, lạm phát lõi giảm nhẹ còn 2,3%, cho thấy áp lực giá chủ yếu đến từ yếu tố chi phí thay vì cầu nội địa. Diễn biến này khiến triển vọng chính sách tiền tệ trở nên khó đoán khi ECB phải cân bằng giữa kiểm soát lạm phát và hỗ trợ tăng trưởng.

## Chỉ số giá tiêu dùng cốt lõi của Mỹ (CPI) so với cùng kỳ năm trước

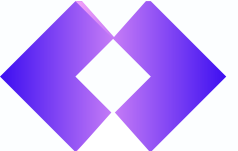


Nguồn: Investing.com

## Lãi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm tại Mỹ



Nguồn: Investing.com



## Giá vàng thế giới biến động nhẹ

- Giá vàng tăng nhẹ trong ngày 10/04 và ghi nhận một tuần tăng giá khi đồng USD suy yếu sau thỏa thuận ngừng bắn giữa Mỹ và Iran. Giá vàng giao ngay tăng 0.3% lên 4,778.89 USD/oz trong ngày 20/04, nâng mức tăng trong tuần lên hơn 2%. Trong khi đó, hợp đồng vàng tương lai của Mỹ giảm 0.3% xuống 4,804.00 USD/oz. Lệnh ngừng bắn kéo dài hai ngày đã chấm dứt các cuộc không kích của Mỹ và Israel nhằm vào Iran, nhưng chưa giúp nói lỏng phong tỏa tại eo Hormuz, cũng như chưa làm giảm căng thẳng trong xung đột song song giữa Israel và lực lượng Hezbollah do Iran hậu thuẫn tại Lebanon. Đồng USD đang hướng tới một tuần giảm giá, khiến vàng định giá bằng USD trở nên rẻ hơn đối với người nắm giữ các đồng tiền khác.

## Giá dầu WTI lại rớt mốc 100 USD/thùng khi ông Trump yêu cầu mở lại eo biển Hormuz

- Giá dầu giảm xuống dưới mốc 100 USD/thùng trong ngày 10/04 khi tuyến vận tải qua eo biển Hormuz phần lớn vẫn bị đóng cửa dù đã có thỏa thuận ngừng bắn giữa Mỹ và Iran. Khép phiên ngày 10/04, hợp đồng dầu thô WTI giao tháng 5 của Mỹ giảm 1.5% xuống 96.37 USD/thùng sau khi vượt 100 USD trước đó trong phiên. Dầu Brent giao tháng 6 giảm 1.3% xuống 94.69 USD/thùng. Tổng thống Donald Trump cảnh báo Iran “phải dừng ngay” nếu đang thu phí các tàu chở dầu đi qua eo biển, động thái có thể làm suy yếu thỏa thuận ngừng bắn kéo dài hai tuần. Ông tiếp tục gia tăng giọng điệu cứng rắn. Lưu lượng tàu qua điểm nghẽn này – nơi từng vận chuyển khoảng 20% nguồn cung dầu toàn cầu trước chiến tranh – vẫn bị hạn chế nghiêm trọng, khiến thị trường căng thẳng. Các báo cáo cho thấy phần lớn tàu đi qua eo biển trong ngày qua có liên quan đến Iran.

## Giá cao su thế giới khép lại một tuần giao dịch trong sắc đỏ

- Giá cao su tại các thị trường lớn châu Á 12/4 đồng loạt giảm, khép lại một tuần giao dịch trong sắc đỏ khi lo ngại lạm phát toàn cầu và nguy cơ tăng lãi suất làm suy yếu khẩu vị rủi ro của nhà đầu tư. Trong khi đó, thị trường trong nước tiếp tục duy trì trạng thái ổn định, không có điều chỉnh mới. Kết thúc phiên giao dịch, giá cao su kỳ hạn tháng 5/2026 tại Thái Lan giảm 0,1% (0,1 Baht) về mức 80,1 Baht/kg. Tại Nhật Bản, giá cao su kỳ hạn tháng 5/2026 giảm 1% (4 Yên) về mức 381,5 Yên/kg. Tại Trung Quốc, giá cao su kỳ hạn tháng 5 tăng 0,1% (2 Nhân dân tệ) lên mức 16,920 Nhân dân tệ/tấn. Trên Sàn Singapore (SICOM), hợp đồng cao su TSR20 kỳ hạn tháng 5 giảm 1,6% xuống còn 202,4 UScent/kg.

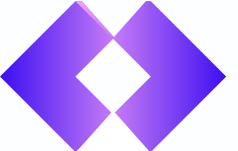
## Biểu đồ diễn biến giá vàng thế giới.



## Biểu đồ diễn biến giá dầu thế giới dầu WTI.



Nguồn: Tradingview.



## Nhận định

### Xu hướng trung dài hạn.

- VN-Index vẫn duy trì xu hướng tăng trung – dài hạn khi tiếp tục vận động trong kênh giá tăng lớn hình thành từ các đáy quan trọng giai đoạn 2020–2022. Tuy nhiên, sau giai đoạn tăng mạnh, chỉ số đã bước vào nhịp điều chỉnh và từng đánh mất hai đường trung bình MA20 và MA40 tuần, phản ánh áp lực bán gia tăng và xu hướng trung hạn có thời điểm suy yếu. Đáng chú ý, sau khi lùi về kiểm định vùng hỗ trợ quanh mốc 1.580 điểm, chỉ số đã xuất hiện phản ứng hồi phục tích cực, qua đó lấy lại và đóng cửa tuần phía trên đường MA40. Dù vậy, đà hồi phục hiện tại đang gặp trở ngại khi tiếp cận vùng kháng cự tại đường MA20 tuần, cho thấy áp lực cung vẫn hiện hữu và thị trường có thể cần thêm thời gian tích lũy trước khi xác nhận xu hướng tăng trở lại.

### Xu hướng ngắn hạn.

- VN-Index đang phát đi tín hiệu hồi phục ngắn hạn khi đóng nến tuần bằng một cây nến thân dài tăng mạnh, qua đó đưa chỉ số tiệm cận vùng kháng cự quan trọng tại đường MA20 tuần. Diễn biến này cho thấy lực cầu đang chiếm ưu thế trở lại sau nhịp điều chỉnh, đồng thời phản ánh tâm lý nhà đầu tư cải thiện rõ rệt trong ngắn hạn. Tuy nhiên, áp lực cung tại vùng MA20 vẫn hiện hữu, khiến đà tăng có thể đối mặt với rung lắc khi tiếp cận vùng cản này. MACD vẫn nằm dưới đường tín hiệu và cả hai đường đang có xu hướng đi xuống, trong khi Histogram duy trì trong vùng âm và chưa cho thấy dấu hiệu thu hẹp rõ rệt, phản ánh quán tính điều chỉnh chưa hoàn toàn kết thúc.

### Kịch bản.

- Kịch bản 1 (40%):** VN-Index tiếp tục hồi phục trở lại vùng 1780-1.800 điểm (Ngưỡng tâm lý).
- Kịch bản 2 (60%):** VN-Index quay lại điều chỉnh kiểm định vùng 1.670 -1.700 điểm (Trung bình MA200).

## Đồ thị kỹ thuật- khung 1W



## Khuyến nghị giao dịch

- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức **TRUNG BÌNH**, dù thị trường đang cho tín hiệu hồi phục, nhưng rủi ro từ căng thẳng địa chính trị vẫn hiện hữu.
- MUA Có thể giải ngân thăm dò** trong các nhịp điều chỉnh hoặc rung lắc, ưu tiên các nhóm như ngân hàng quốc doanh, chứng khoán, bất động sản, hoặc phòng thủ như điện – năng lượng, bảo hiểm, đầu tư công. Ưu tiên các cổ phiếu có nền tích lũy chặt. Tránh mua đuổi các mã đã tăng trần hoặc tăng mạnh nhiều phiên.
- BÁN Tiếp tục chốt lời từng phần** với các cổ phiếu đã đạt mục tiêu hoặc có dấu hiệu suy yếu. Cơ cấu giảm tỷ trọng ở những mã tăng nóng, cổ phiếu yếu hơn thị trường hoặc chịu áp lực bán ròng mạnh từ khối ngoại.....



# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

Cập nhật ngày 13/04/2026

STT	Mã CP	Khuyến nghị	Giá hiện tại	Vùng mua/bán	Vùng giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Diễn giải
1	VCB	CHỜ MUA	59.80	55-58	70-75	48	Hỗ trợ bởi đường xu hướng tăng dài hạn. Đẫn đầu ngành ngân hàng.
2	FCN	CHỜ MUA	13.85	13-13.5	15-15.5	12	Hỗ trợ bởi đường xu hướng giảm trung hạn. Hưởng lợi giải ngân đầu tư công của Chính phủ
3	BID	CHỜ MUA	40.80	36-38	48-50	33	Hỗ trợ bởi đường xu hướng tăng dài hạn. Chất lượng tài sản cải thiện.
4	FPT	CHỜ MUA	77.70	70-75	95-100	63	Hỗ trợ bởi đường xu hướng tăng dài hạn. KQKD tích cực, hưởng lợi làn sóng AI.
5	HHV	CHỜ MUA	12.75	12-12.5	13-13.5	11.5	Hỗ trợ bởi đường xu hướng giảm trung hạn. Hưởng lợi đầu tư công và mảng BOT duy trì tăng trưởng.



(\*) Khuyến nghị này chỉ nhằm cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không mang tính chất chào mời hay tác động đến giá cổ phiếu.

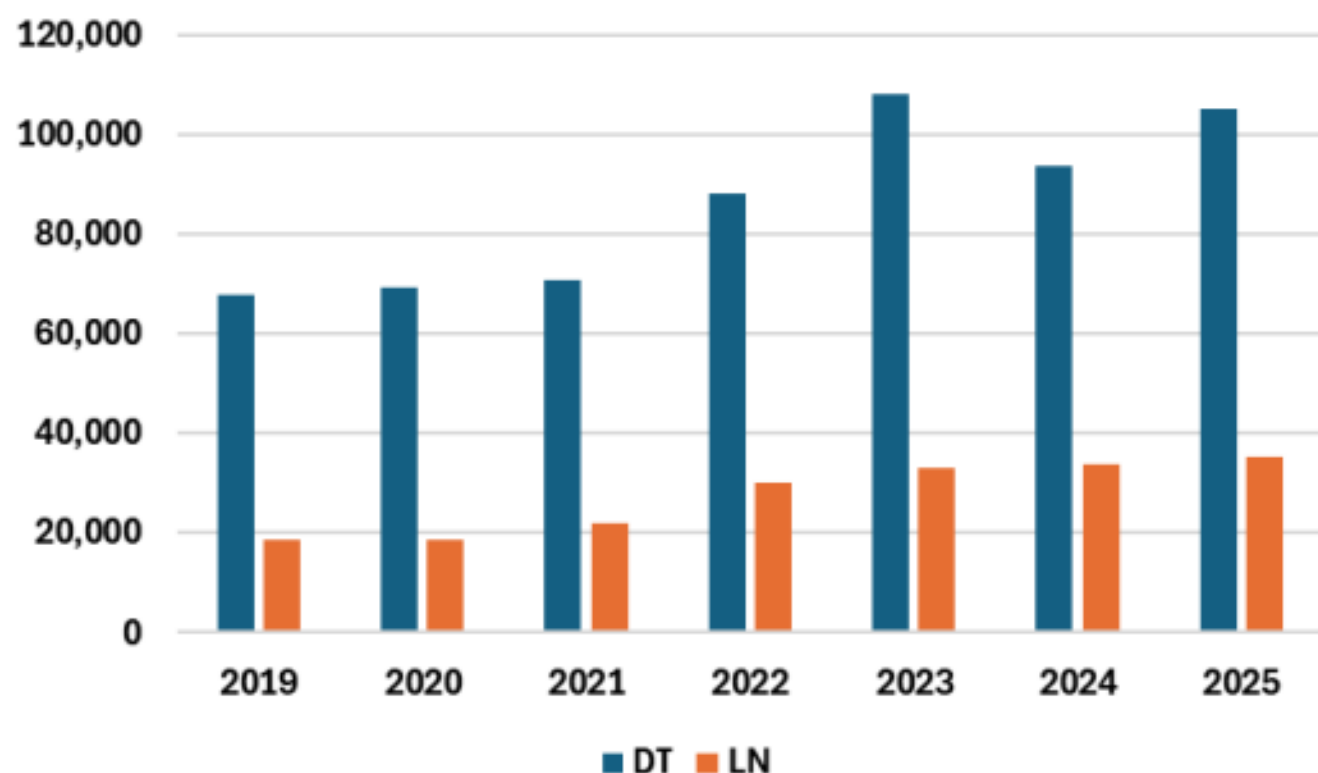


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 10/04/2026	59.80
• Vốn hóa (tỷ đồng)	499,669.37
• SLCP lưu hành (cp)	8,355,675,094
• KLGĐ BQ 10 phiên	6,515,500
• Giá sổ sách (nghìn đồng)	26.87
• EPS hiện tại (nghìn đồng)	4.21
• P/E	14.19

Doanh thu và lợi nhuận VCB từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp.

Luận điểm đầu tư

**Tăng trưởng thấp hơn hệ thống, nhưng thực chất dẫn đầu khối quốc doanh.**

- Tăng trưởng tín dụng năm 2025 của VCB đạt 15,3%, thấp hơn mức kỳ vọng 16,0% và mức tăng trưởng chung toàn hệ thống là 19,0%. Tuy nhiên, nếu tính thêm khoảng 51 nghìn tỷ đồng dư nợ đã bán cho VCB Neo trong quý I/2025, tăng trưởng tín dụng thực chất của ngân hàng đạt khoảng 18,8%, cao nhất trong nhóm ngân hàng quốc doanh. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ mảng bán lẻ với mức tăng 18,5% từ đầu năm, vượt trội so với mảng khách hàng doanh nghiệp chỉ tăng 12,8%. Về cơ cấu ngành nghề, tín dụng tập trung vào các lĩnh vực xây dựng, thương mại - dịch vụ, sản xuất - chế biến - chế tạo và các ngành khác. Diễn biến này cho thấy danh mục cho vay của VCB tiếp tục mở rộng theo hướng đa dạng và cân bằng hơn.

**CASA dẫn đầu ngành, NIM phục hồi rõ nét cuối năm.**

- Huy động vốn năm 2025 tăng 10,4%, tiếp tục thấp hơn tốc độ mở rộng tín dụng, cho thấy khoảng chênh lệch nhất định giữa tăng trưởng nguồn vốn và sử dụng vốn. Tỷ lệ CASA trong quý IV/2025 đạt 35,4%, gần như đi ngang so với quý trước và chỉ giảm nhẹ so với cùng kỳ, song vẫn giữ vị thế cao nhất toàn ngành, qua đó tạo lợi thế rõ nét về chi phí vốn trong trung và dài hạn. Thu nhập lãi thuần cả năm tăng 5,9% so với cùng kỳ, nhờ quy mô tín dụng gia tăng bù đắp cho những biến động của biên lãi ròng. NIM bình quân năm đạt 2,63%, duy trì ở mức tích cực. Đáng chú ý, NIM quý IV/2025 phục hồi lên 2,71%, tăng 14 điểm cơ bản so với quý trước.

**Chất lượng tài sản duy trì vị thế tốt nhất ngành.**

- Chất lượng tài sản của VCB tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu toàn ngành với các chỉ số ở mức rất tích cực. Tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm cuối quý IV/2025 giảm mạnh xuống 0,58%, trong khi nợ nhóm 2 chỉ ở mức 0,16%, phản ánh rủi ro tín dụng được kiểm soát chặt chẽ; trong năm, ngân hàng đã xử lý khoảng 7,3 nghìn tỷ đồng nợ xấu. Chi phí tín dụng năm 2025 duy trì ở mức thấp 0,20%, đồng thời tỷ lệ bao phủ nợ xấu tăng mạnh lên 259%, cho thấy bộ đệm dự phòng dày và dư địa chống chịu rủi ro cao. Về thu nhập ngoài lãi, ngân hàng ghi nhận 13,7 nghìn tỷ đồng, tăng 3,9% so với cùng kỳ. Động lực tăng trưởng đến từ mảng kinh doanh ngoại hối với mức tăng 16,5% và thu nhập khác tăng hơn 50% nhờ đẩy mạnh thu hồi nợ.

• **KQKD.**

- Năm 2025, VCB ghi nhận TOI đạt 72,4 nghìn tỷ đồng (+5,5% YoY) và LNTT đạt 44,0 nghìn tỷ đồng (+4,2% YoY).



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	58.74	Tích cực
MA 40	60.79	Tiêu cực
MACD	-0.76	Tiêu cực
RSI	50.06	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	55	Đường xu hướng tăng dài hạn
Hỗ trợ 2	58	Đáy cũ 12/2025
Kháng cự 1	62	Đường trung bình MA200
Kháng cự 2	75	Đường kênh tăng dài hạn

## VCB (HOSE) - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Giá hiện tại	59.80
Giá mua mục tiêu	55-58
Giá bán mục tiêu	70-75
Giá bán cắt lỗ	48
Phương pháp GD	Swing trade

Khuyến nghị  
**CHỜ MUA**

## Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn.** Cổ phiếu VCB vẫn duy trì cấu trúc trong kênh tăng giá hình thành từ đường xu hướng nổi các đáy quan trọng tháng 9/2017 và tháng 3/2020, cho thấy xu hướng chủ đạo chưa bị phá vỡ. Tuy nhiên, hiện tại giá đang vận động dưới hai đường trung bình động quan trọng là MA100 và MA200, phản ánh trạng thái suy yếu tương đối trong trung hạn. Điểm tích cực là vùng giá hiện tại đang tiệm cận và có phản ứng tại hỗ trợ mạnh, bao gồm đường xu hướng tăng dài hạn phía dưới của kênh và vùng đáy cũ tháng 4 và tháng 12/2025. Điều này mở ra khả năng xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật nếu lực cầu được duy trì, để xác nhận xu hướng tăng trở lại, giá cần sớm vượt lại các đường MA100 và MA200 trong thời gian tới.
- Trên đồ thị ngắn hạn.** Cổ phiếu VCB đã trải qua nhịp điều chỉnh và đang có dấu hiệu cân bằng trở lại sau giai đoạn tích lũy. Giá hiện đã vượt lên trên MA20, cho thấy lực cầu ngắn hạn đang cải thiện, tuy nhiên vẫn đang vận động dưới MA40 nên xu hướng phục hồi chưa thực sự mạnh và vẫn cần thêm xác nhận. Chỉ báo MACD đã cắt lên trên đường tín hiệu, đồng thời histogram duy trì mở rộng trong vùng dương, phản ánh động lực tăng giá đang được củng cố và đà hồi phục có xu hướng tích cực hơn. RSI cũng có xu hướng đi lên từ vùng trung tính, cho thấy sức mạnh giá đang cải thiện nhưng chưa rơi vào trạng thái quá mua, vẫn còn dư địa tăng trong ngắn hạn.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ mạnh gần nhất 55-58 tương ứng với hỗ trợ bởi đường xu hướng tăng dài hạn. Kháng cự quan trọng tại vùng 72-75 kháng cự bởi kênh tăng dài hạn.

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư đang nắm giữ cổ phiếu này vẫn kỳ vọng giữ trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu điều chỉnh về vùng 55-58.
- Với nhà đầu tư đang có tiền cân nhắc mua lướt sóng hoặc (30%-35% vốn) tại vùng giá 55-58. Tuy nhiên nhà đầu tư cần tuân thủ nguyên tắc cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

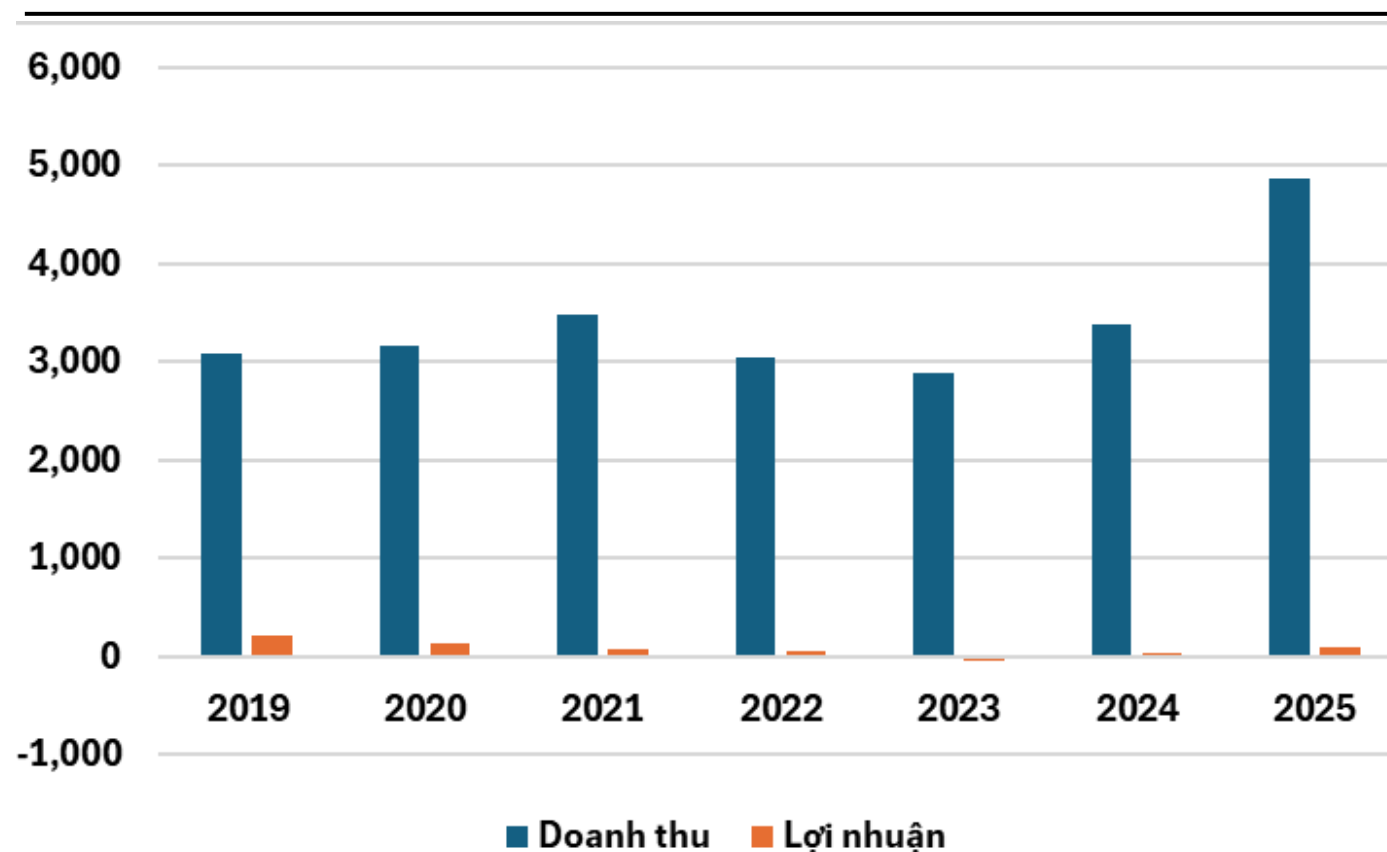


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 10/04/2026	13.85
• Vốn hóa (tỷ đồng)	2,180.53
• SLCP lưu hành (cp)	157,439,005
• KLGĐ BQ 10 phiên	938,270
• Giá sổ sách	0.66
• EPS hiện tại	0.20
• P/E	69.03

Doanh thu và lợi nhuận FCN từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp.

Luận điểm đầu tư

Triển vọng ngành.

- Trong bối cảnh Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng GDP bình quân cao giai đoạn 2026–2030, đầu tư công tiếp tục được xác định là một trong những trụ cột dẫn dắt nền kinh tế. Trọng tâm giải ngân sẽ tập trung vào hạ tầng giao thông, năng lượng và đô thị hóa, qua đó tạo ra nhu cầu lớn cho các doanh nghiệp thi công nền móng và hạ tầng như FECON. Việc đẩy mạnh các dự án cao tốc, cảng biển, metro tại các đô thị lớn giúp gia tăng quy mô thị trường và tính liên tục của dòng việc. Đồng thời, xu hướng phát triển đô thị ngầm và hạ tầng kỹ thuật cao cũng là lợi thế riêng của FCN nhờ năng lực thi công chuyên sâu. Đây là nền tảng quan trọng để doanh nghiệp hưởng lợi trực tiếp từ chu kỳ đầu tư công mới.

Backlog tăng trưởng ổn định, đảm bảo khối lượng công việc trung hạn.

- FECON duy trì backlog ước tính gần 4.000 tỷ đồng, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng doanh thu trong giai đoạn 2026–2027. Danh mục dự án tiêu biểu bao gồm các gói thầu tại Metro Line 3 Nhổn – Ga Hà Nội (gói CP03) với tiến độ đã vượt 60%, dự kiến hoàn thành đầu năm 2026; Dự án Đường sắt đô thị số 2 Nam Thăng Long – Trần Hưng Đạo với giá trị trúng thầu gần 200 tỷ đồng, triển khai đến năm 2027; cùng các công trình hạ tầng quy mô lớn như cảng Lạch Huyện (Hải Phòng) và cảng Mỹ Thủy (Quảng Trị). Đây đều là các dự án trọng điểm quốc gia, có tiến độ giải ngân rõ ràng và khả năng ghi nhận doanh thu cao trong các năm tới. Với nền backlog vững chắc cùng khả năng tiếp tục trúng thầu nhờ uy tín và kinh nghiệm, FCN có cơ sở duy trì tăng trưởng doanh thu ổn định giai đoạn 2026–2027.

Động lực tăng trưởng mới từ bất động sản khu đô thị và khu công nghiệp.

- Bên cạnh mảng xây lắp truyền thống, FECON đang đẩy mạnh đầu tư vào các dự án bất động sản khu đô thị và khu công nghiệp như Square City hay các cụm công nghiệp tại Bắc Giang. Đây là bước chuyển dịch chiến lược nhằm gia tăng biên lợi nhuận và giảm phụ thuộc vào mảng thi công vốn có biên thấp. Khi các dự án này bước vào giai đoạn bán hàng hoặc khai thác, nguồn thu từ chuyển nhượng và cho thuê đất khu công nghiệp có thể đóng góp đáng kể vào lợi nhuận hợp nhất. Đặc biệt, nhu cầu thuê đất khu công nghiệp tại miền Bắc vẫn duy trì tích cực nhờ dòng vốn FDI.
- **Kết quả kinh doanh.** Lũy kế 2025, DTT gần 4.861,9 tỷ đồng, (+44,1% yoy); LNST đạt 96,2 tỷ (+219,6% YOY).



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	12.79	Tích cực
MA 40	12.88	Tích cực
MACD	0.16	Tích cực
RSI	64.71	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	13.5	Đường xu hướng giảm trung hạn
Hỗ trợ 2	13	Đường trung bình MA40
Kháng cự 1	15	Đường trung bình MA200
Kháng cự 2	16.5	Đỉnh cũ 12/2025

## FCN (HOSE) - CÔNG TY CỔ PHẦN FECON

Giá hiện tại	13.85
Giá mua mục tiêu	13-13.5
Giá bán mục tiêu	15-15.5
Giá bán cắt lỗ	12
Phương pháp GD	Swing trade

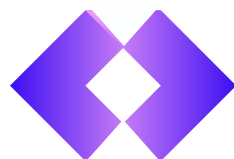
Khuyến nghị  
**CHỜ MUA**

## Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn,** Cổ phiếu FCN đang cho tín hiệu cải thiện đáng chú ý khi đã breakout khỏi kênh giảm hình thành từ đường xu hướng nối các đỉnh tháng 8 và tháng 9/2025. Việc vượt lên khỏi kênh xu hướng giảm cho thấy áp lực bán trung hạn đã suy yếu và mở ra khả năng chuyển sang trạng thái tích lũy - hồi phục. Tuy nhiên, hiện tại giá vẫn đang vận động dưới hai đường trung bình quan trọng là MA100 và MA200, nên xu hướng trung hạn vẫn cần thêm thời gian để xác nhận đảo chiều hoàn toàn. Dù vậy, việc phá vỡ kênh giảm trước đó mang ý nghĩa tích cực, đóng vai trò như tín hiệu sớm cho một chu kỳ cải thiện xu hướng. Nếu giá tiếp tục duy trì phía trên đường xu hướng giảm đã breakout (đóng vai trò hỗ trợ) và dần tiến tới kiểm định MA100, MA200, thì khả năng hình thành xu hướng tăng trung hạn mới sẽ được củng cố.
- Trên đồ thị ngắn hạn,** Cổ phiếu FCN đang thể hiện trạng thái vận động khá tích cực khi giá duy trì trên cả MA20 và MA40, cho thấy xu hướng hồi phục ngắn hạn đã được xác lập và dòng tiền đang có sự cải thiện rõ rệt. Chỉ báo MACD nằm trên đường tín hiệu, đồng thời histogram tiếp tục mở rộng trong vùng dương, phản ánh động lực tăng giá đang được củng cố và đà đi lên vẫn đang chiếm ưu thế. RSI cũng duy trì xu hướng đi lên và tiến dần vào vùng trên trung tính (quanh 60-65), cho thấy lực cầu đang chiếm ưu thế nhưng chưa rơi vào trạng thái quá mua, vẫn còn dư địa tăng trong ngắn hạn.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ gần nhất: 13-13.5, tương ứng hỗ trợ đường xu hướng giảm trung hạn mà giá breakout qua nay là hỗ trợ. Kháng cự quan trọng tại vùng 15-15.5 tương ứng kháng cự bởi MA200.

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư nắm giữ cổ phiếu này vẫn muốn giữ trung - dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu điều chỉnh về vùng 13-13,5.
- Với nhà đầu tư đang có tiền cân nhắc chờ mua lướt sóng (20%-30% vốn) tại vùng giá 13-13.5. Tuy nhiên nhà đầu tư cần tuân thủ nguyên tắc cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

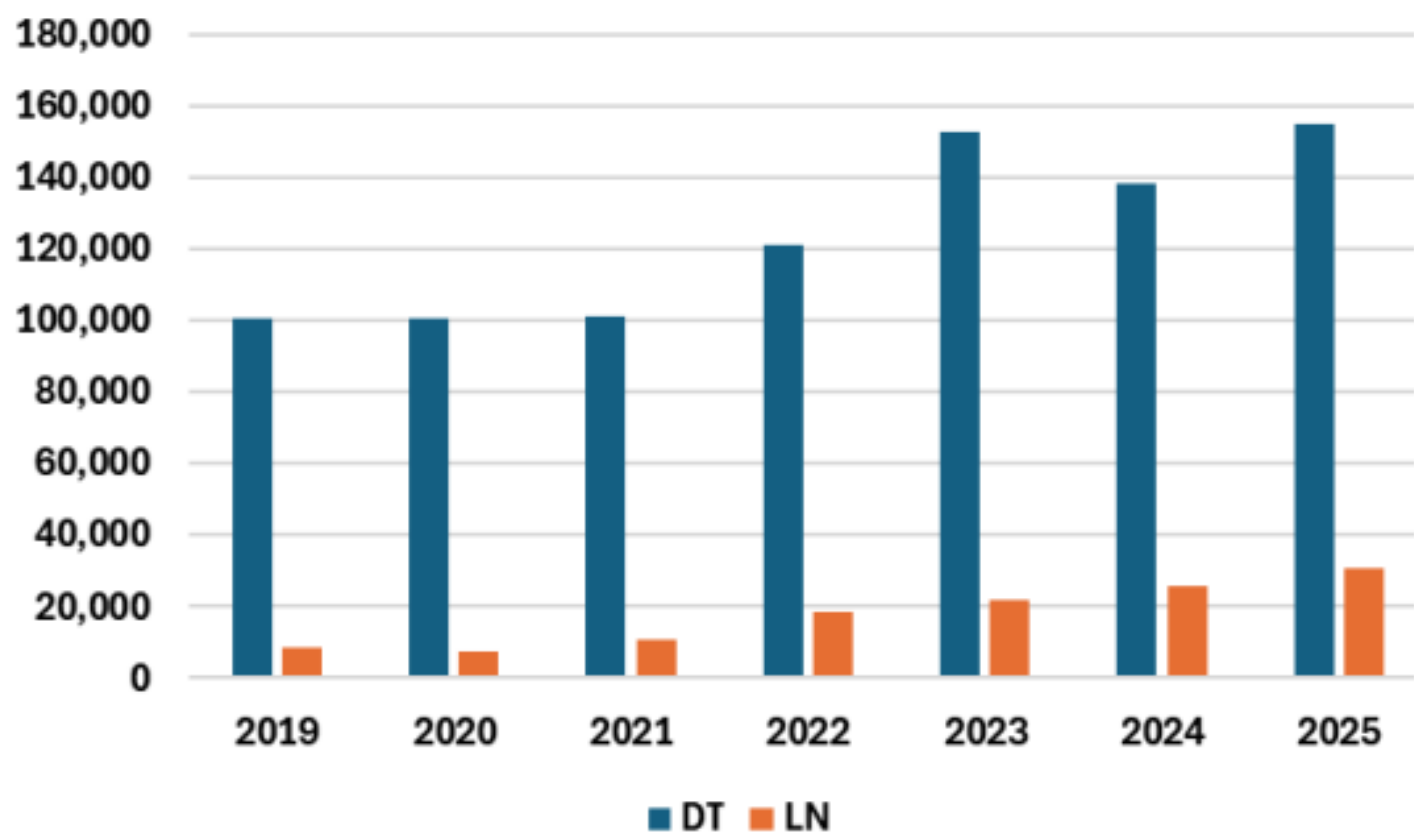


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 10/04/2026	40.80
• Vốn hóa (tỷ đồng)	297,026.66
• SLCP lưu hành (cp)	7,021,361,917
• KLGĐ BQ 10 phiên	8,044,590
• Giá sổ sách	25.44
• EPS hiện tại	4.28
• P/E	9.54

Doanh thu và lợi nhuận BID từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp

Luận điểm đầu tư

**Tăng trưởng tín dụng của BID bứt tốc về cuối năm, nền tảng huy động cải thiện.**

- Năm 2025, BID ghi nhận tăng trưởng tín dụng đạt 15,3%, vượt mức kỳ vọng 14,0%, trong đó riêng quý 4 chứng kiến mức tăng mạnh 6,0%, cao hơn đáng kể so với 2,6% của quý 3. Dòng vốn cho vay tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực dịch vụ, sản xuất và chế biến - chế tạo, cho thấy BID tận dụng tốt nhu cầu vốn của nền kinh tế trong giai đoạn phục hồi. Ở chiều ngược lại, tín dụng bán buôn và bán lẻ giảm nhẹ, tạo áp lực nhất định nhưng chưa ảnh hưởng đáng kể tới xu hướng chung. Về nguồn vốn, tiền gửi khách hàng của BID tăng 13,8% YoY, thấp hơn tốc độ tăng tín dụng. Tuy nhiên, tỷ lệ CASA trong quý 4/2025 đạt 21,8%, tăng 1,3 điểm % so với quý trước và 1,7 điểm % so với cùng kỳ, góp phần củng cố lợi thế chi phí vốn.

**NIM phục hồi mạnh trong quý 4/2025, đóng vai trò động lực chính cho lợi nhuận.**

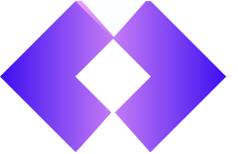
- Thu nhập lãi thuần (NII) của BID năm 2025 tăng 9,2% YoY, nhờ tăng trưởng tín dụng duy trì ở mức cao, bù đắp cho giai đoạn NIM suy giảm trong phần lớn thời gian của năm. NIM bình quân cả năm đạt 2,12%, giảm 20 điểm cơ bản YoY nhưng vẫn cao hơn mức 2,07%. Đáng chú ý, NIM trong quý 4/2025 tăng mạnh lên 2,45%, cao hơn 41 điểm cơ bản so với quý trước và cải thiện nhẹ so với cùng kỳ. Diễn biến này đến từ việc lãi suất tài sản sinh lãi tăng rõ rệt, trong khi chi phí vốn gần như đi ngang. Tăng trưởng cho vay bán lẻ cùng tiến độ giải ngân các khoản vay trung - dài hạn được duy trì ở mức tốt là các yếu tố hỗ trợ chính cho xu hướng phục hồi NIM.

**Chất lượng tài sản cải thiện rõ rệt, thu nhập ngoài lãi nâng cao hiệu quả hoạt động.**

- Tại thời điểm cuối quý 4/2025, tỷ lệ nợ xấu của BID giảm xuống 1,47%, thấp hơn 40 điểm cơ bản so với quý trước và duy trì ở mức thấp. Đồng thời, tỷ lệ nợ nhóm 2 thu hẹp về 1,29%, phản ánh xu hướng cải thiện chất lượng tín dụng. Trong năm 2025, BID đã xử lý khoảng 26,1 nghìn tỷ đồng nợ xấu, tương đương 1,1% tổng dư nợ, qua đó nâng tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) lên mức 100% từ 95% của quý trước. Thu nhập ngoài lãi đạt 28,0 nghìn tỷ đồng, tăng 21,1% YoY, với động lực chủ yếu đến từ thu hồi nợ đã xử lý rủi ro tăng mạnh 161,5% YoY. Nhờ tổng thu nhập hoạt động tăng nhanh hơn chi phí, CIR cải thiện còn 33,4%, giảm 1,1 điểm % YoY.

**Kết quả kinh doanh.**

- Lũy kế năm 2025, tổng thu nhập hoạt động của BID đạt 91,3 nghìn tỷ đồng, tăng 13% YoY, trong khi lợi nhuận trước thuế đạt 37,9 nghìn tỷ đồng, tăng 18% YoY.



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	39.88	Tích cực
MA 40	42.72	Tiêu cực
MACD	-0.92	Tiêu cực
RSI	47.95	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	38	Đáy cũ 12/2025
Hỗ trợ 2	36	Đường xu hướng tăng dài hạn
Kháng cự 1	43	Đỉnh cũ 09/2025
Kháng cự 2	48	Đường kênh tăng dài hạn

## BID (HOSE) - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Giá hiện tại	40.80
Giá mua tiềm năng	36-38
Giá bán mục tiêu (TP)	48-50
Giá bán dừng lỗ (SL)	33
Phương pháp GD	Swing trade

Khuyến nghị  
**CHỜ MUA**

## Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn,** Cổ phiếu BID vẫn duy trì cấu trúc vận động trong kênh tăng giá dài hạn được hình thành từ đường xu hướng nối các đáy quan trọng tháng 01/2017, tháng 07/2018 và tháng 04/2020, cho thấy xu hướng chủ đạo vẫn là tăng. Hiện tại, giá cổ phiếu đang lùi về vùng hỗ trợ quan trọng khi tiệm cận MA200 đồng thời nằm gần đường xu hướng tăng dài hạn (khu vực 36-38). Đây là vùng đệm kỹ thuật có ý nghĩa then chốt, thường đóng vai trò nâng đỡ xu hướng chính trong các nhịp điều chỉnh trung hạn. Việc giá giữ được trên vùng hỗ trợ này sẽ giúp củng cố lại nền tích lũy và mở ra khả năng quay lại quỹ đạo tăng dài hạn. Nếu vùng 36-38 bị xuyên thủng rõ ràng, cấu trúc kênh tăng dài hạn có thể bị ảnh hưởng.
- Trên đồ thị ngắn hạn,** Cổ phiếu BID đang cho tín hiệu hồi phục sau nhịp điều chỉnh khi giá đã vượt lên trên MA20, nhưng vẫn đang vận động dưới MA40, cho thấy xu hướng phục hồi đang hình thành nhưng chưa đủ mạnh để xác nhận đảo chiều hoàn toàn. Chỉ báo MACD đã cắt lên và nằm trên đường tín hiệu, đồng thời histogram duy trì mở rộng trong vùng dương, phản ánh động lực tăng giá đang cải thiện và đà hồi phục có sự lan tỏa tích cực hơn. Diễn biến này phù hợp với nhịp bật lại từ vùng hỗ trợ trước đó. RSI cũng đang hồi phục từ vùng thấp và tiến dần lên ngưỡng trung tính (quanh 45-50), cho thấy lực cầu đang quay trở lại nhưng chưa quá mạnh, thị trường vẫn trong trạng thái cân bằng dần sau giai đoạn suy yếu.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ gần nhất nằm tại vùng 36-38 (tương ứng với hỗ trợ bởi đường xu hướng tăng dài hạn). Kháng cự mạnh hiện tại là vùng 48-50 tương ứng kháng cự bởi đường kênh tăng dài hạn.

## Khuyến nghị giao dịch

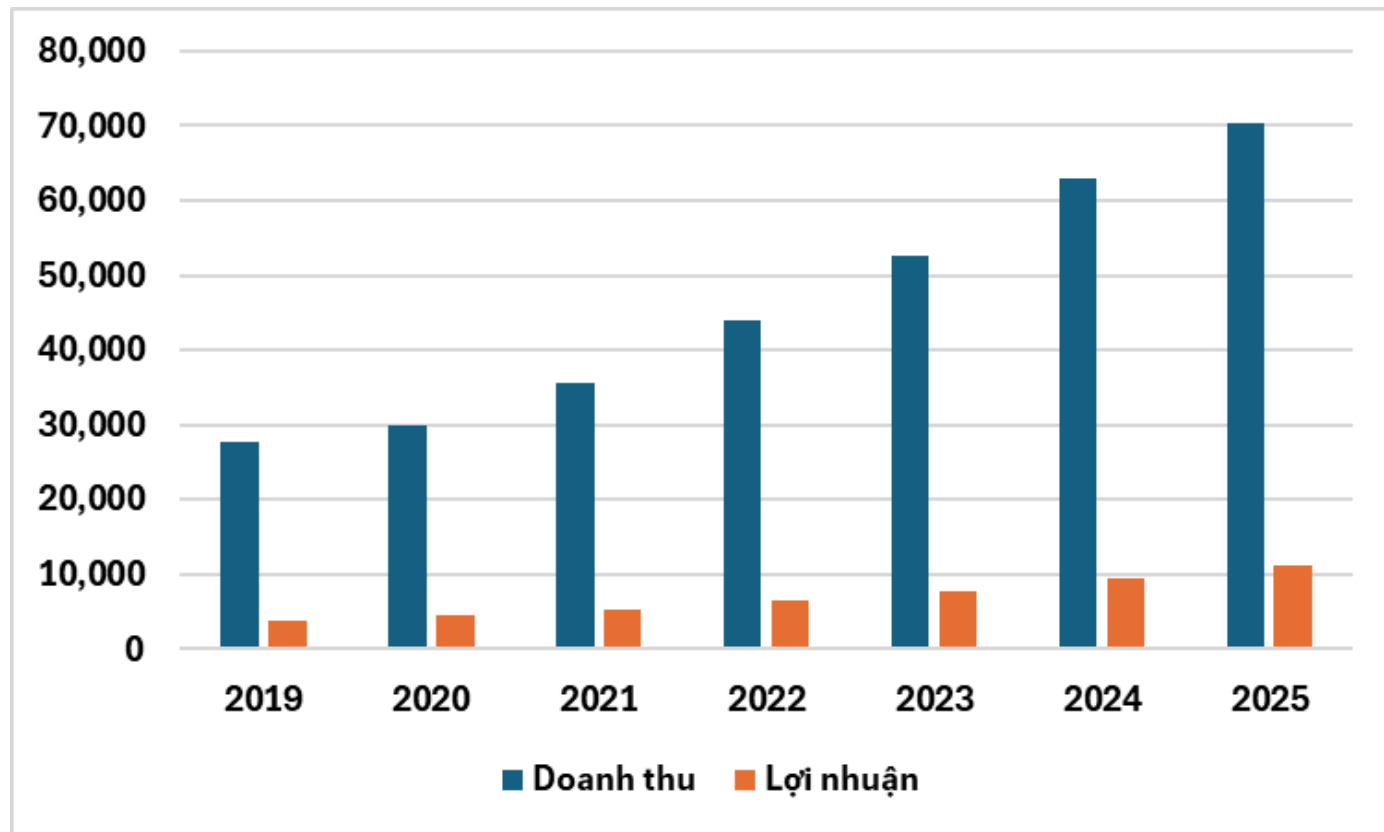
- Với nhà đầu tư muốn nắm giữ cổ phiếu này trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu ở vùng 36-38.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng hỗ trợ 36-38 với vốn giải ngân test 20-30%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

**Thông tin cổ phiếu**

**CHỜ MUA**

• Giá ngày 10/04/2026	77.70
• Vốn hóa (tỷ đồng)	132,362.50
• SLCP lưu hành (cp)	1,703,507,121
• KLGĐ BQ 10 phiên	6,983,340
• Giá sổ sách	21.47
• EPS hiện tại	5.52
• P/E	14.08

**Doanh thu và lợi nhuận FPT từ năm 2019 đến nay.**



Nguồn: APSC tổng hợp

**Luận điểm đầu tư**

**Mảng CNTT nước ngoài – Trụ cột tăng trưởng dài hạn, backlog phục hồi tạo nền cho 2026.**

- Mảng CNTT nước ngoài tiếp tục đóng vai trò dẫn dắt tăng trưởng của FPT, với doanh thu Q4 đạt 9.808 tỷ đồng, tăng 18,4% YoY. Điểm nhấn quan trọng năm 2025 là sự phục hồi mạnh của backlog khi giá trị hợp đồng ký mới đạt 11.273 tỷ đồng (+33,1% YoY), qua đó đảm bảo nguồn việc và doanh thu cho các quý tới. Nhật Bản tiếp tục là thị trường chủ lực với mức tăng trưởng 22,9% YoY nhờ nhu cầu chuyển đổi số ổn định, trong khi châu Âu nổi lên như động lực mới với mức tăng 51,7% YoY nhờ chiến lược mở rộng hiện diện. Dù thị trường Mỹ còn thận trọng, việc khách hàng chưa cắt giảm ngân sách cho chuyển đổi dài hạn vẫn là tín hiệu tích cực.

**Mảng CNTT trong nước – Tăng trưởng đột biến nhờ nhu cầu chuyển đổi số.**

- Doanh thu CNTT trong nước đạt 3.718 tỷ đồng, tăng mạnh 94,1% QoQ và 30% YoY, phản ánh rõ nét xu hướng đẩy mạnh chuyển đổi số từ khối Chính phủ và doanh nghiệp nội địa. Quý 4 là giai đoạn cao điểm giải ngân nên doanh thu thường ghi nhận bứt tốc, đóng góp đáng kể vào kết quả chung. Tuy nhiên, việc gia tăng tỷ trọng các hợp đồng phần cứng khiến biên lợi nhuận có phần thu hẹp so với mảng quốc tế. Dù vậy, đây vẫn là mảnh ghép quan trọng giúp FPT duy trì tăng trưởng ngắn hạn và tận dụng làn sóng số hóa trong nước.

**Mảng viễn thông – Tăng trưởng ổn định, kỳ vọng động lực mới từ nội dung và hạ tầng số.**

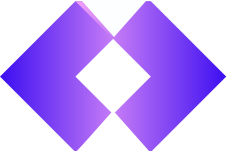
- Mảng viễn thông ghi nhận doanh thu 5.220 tỷ đồng, tăng 8,5% YoY, duy trì vai trò là nguồn thu ổn định với dòng tiền đều đặn. Dịch vụ băng rộng tiếp tục tăng trưởng 10,3% YoY, dù tốc độ có phần chậm lại khi hiệu ứng tăng ARPU dần suy yếu. Các mảng như lease line, PayTV và Data Center tăng trưởng khiêm tốn hơn, chưa ghi nhận bước nhảy vọt từ các dự án trung tâm dữ liệu quy mô lớn. Tuy nhiên, triển vọng năm 2026 vẫn tích cực nhờ giá thuê bao, cùng động lực từ bản quyền nội dung thể thao và xu hướng phát triển hạ tầng số, đặc biệt là nhu cầu lưu trữ và xử lý dữ liệu.

**Khối giáo dục, đầu tư & khác – Phân hóa rõ rệt, lợi nhuận được hỗ trợ bởi công ty liên kết**

- Doanh thu khối giáo dục và đầu tư đạt 1.481 tỷ đồng, giảm 10,4% YoY do áp lực cạnh tranh gia tăng từ các trường công lập, khiến số lượng người học quy đổi giảm 7,2%. Tuy nhiên, điểm sáng nằm ở phần lợi nhuận từ các công ty liên kết khi đóng góp tới 813 tỷ đồng LNTT (+30,9% YoY), đến từ FRT hay FPT Synnex.

**Kết quả kinh doanh.**

- Năm 2025, FPT doanh thu 70.113 tỷ đồng (+11,6% YoY), LNTT 13.039 tỷ đồng.



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	75.96	Tích cực
MA 40	82.18	Tiêu cực
MACD	-2.23	Tiêu cực
RSI	47.09	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	75	Đường trung bình MA20
Hỗ trợ 2	70	Đường xu hướng tăng dài hạn
Kháng cự 1	86	Đáy cũ 10/2025
Kháng cự 2	95	Đường trung bình MA200

## FPT (HOSE) - CÔNG TY CỔ PHẦN FPT

Giá hiện tại	77.70
Giá mua tiềm năng	70-75
Giá (TP)	95-100
Giá dừng lỗ (SL)	63
Phương pháp GD	Swing trade

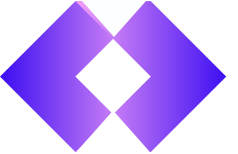
Khuyến nghị  
**CHỜ MUA**

## Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn,** Cổ phiếu FPT vẫn duy trì cấu trúc trong xu hướng tăng lớn khi giá đang tiệm cận và có phản ứng tại đường xu hướng tăng dài hạn nối các đáy tháng 03/2020 và tháng 11/2022 - vùng hỗ trợ nền tảng của xu hướng chính. Bên cạnh đó, cổ phiếu hiện cũng đang nằm tại vùng hỗ trợ của kênh giảm trung hạn được hình thành từ đường xu hướng giảm nối các đỉnh tháng 01/2025 và tháng 01/2026. Việc giá lùi về sát biên dưới của kênh giảm này cho thấy áp lực bán có dấu hiệu suy yếu dần khi tiếp cận vùng hỗ trợ kỹ thuật quan trọng. Dù giá vẫn đang nằm dưới MA100 và MA200, nhưng mức chiết khấu so với hai đường trung bình này đã khá lớn, kết hợp với việc đồng thời chạm các vùng hỗ trợ mạnh (trendline tăng dài hạn và biên dưới kênh giảm), tạo điều kiện thuận lợi cho khả năng hình thành vùng cân bằng.
- Trên đồ thị ngắn hạn,** Cổ phiếu FPT đang có tín hiệu hồi phục bước đầu khi giá vừa breakout lên trên MA20, tuy nhiên vẫn nằm dưới MA40, cho thấy xu hướng tăng mới chỉ ở giai đoạn hình thành và chưa đủ mạnh để xác nhận đảo chiều rõ ràng. Diễn biến nền gần đây cho thấy dấu hiệu chững lại và suy yếu nhẹ, hàm ý khả năng cao cổ phiếu sẽ có nhịp retest lại MA20 để kiểm định độ bền của vùng breakout trước khi xác lập xu hướng tiếp theo. Về chỉ báo, MACD đã nằm trên đường tín hiệu và histogram tiếp tục mở rộng trong vùng dương, phản ánh động lực hồi phục vẫn đang được duy trì.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ mạnh gần nhất 70-75 tương ứng với hỗ trợ bởi đường xu hướng tăng dài hạn và kênh giảm. Kháng cự quan trọng tại vùng 95-100 tương ứng kháng cự bởi MA200.

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư muốn nắm trung hoặc dài hạn cổ phiếu này có thể chờ mua trong vùng 70-75 mua gia tăng 1 phần so với lượng hàng đã có sẵn.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng 70-75 với vốn giải ngân test 20%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

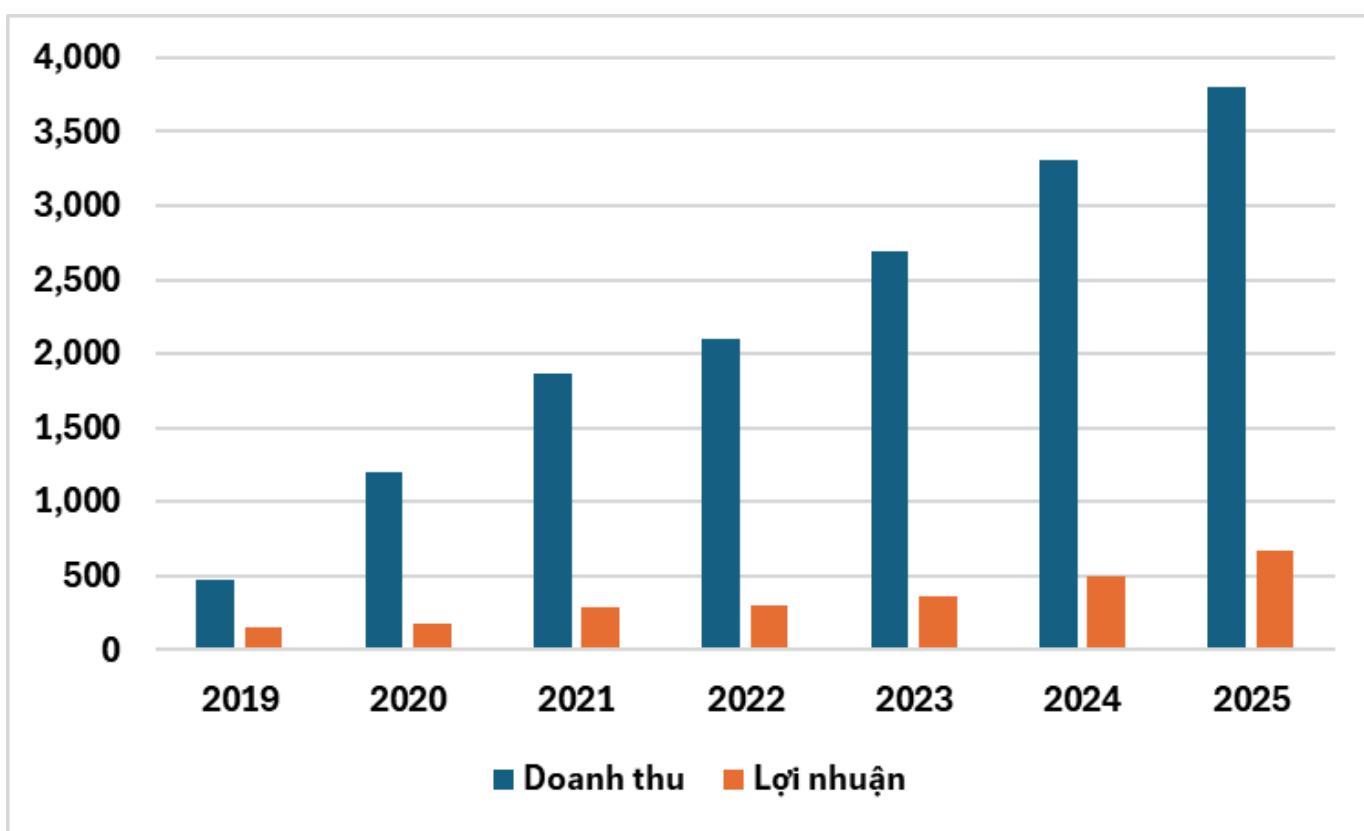


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 10/04/2026	12.75
• Vốn hóa (tỷ đồng)	6,976.37
• SLCP lưu hành (cp)	547,166,296
• KLGĐ BQ 10 phiên	7,843,390
• Giá sổ sách	13.08
• EPS hiện tại	1.11
• P/E	11.52

Doanh thu và lợi nhuận HHV từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp

Luận điểm đầu tư

Đầu tư công tăng tốc – động lực tăng trưởng quan trọng.

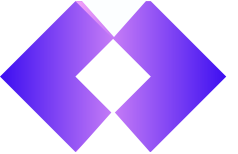
- Đầu tư công đang trở thành động lực tăng trưởng then chốt khi quy mô giải ngân tiếp tục được đẩy mạnh. Theo ước tính của Bộ Tài chính, tổng chi đầu tư công năm 2026 có thể đạt 1,08 triệu tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ, tạo lực đẩy đáng kể cho nền kinh tế. Xa hơn, kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026–2030 dự kiến lên tới 8,31 triệu tỷ đồng, cao hơn 144% so với giai đoạn 2021–2025. Trong bối cảnh hạ tầng giao thông được ưu tiên phát triển, HHV được đánh giá là doanh nghiệp hưởng lợi trực tiếp nhờ vai trò chủ lực trong các dự án BOT cùng năng lực thi công vượt trội. Triển vọng này mở ra dư địa mở rộng doanh thu, củng cố vị thế thị trường và tạo nền tảng tăng trưởng bền vững trong trung hạn cho doanh nghiệp.

Mảng thu phí BOT duy trì tăng trưởng ổn định.

- Năm 2026, mảng BOT của doanh nghiệp được kỳ vọng duy trì đà tăng trưởng tích cực với doanh thu ước tăng trên 10%, chủ yếu nhờ lưu lượng phương tiện gia tăng tự nhiên. Biên lợi nhuận gộp dự kiến giữ vững quanh mức 68% khi hiệu quả vận hành tiếp tục được tối ưu hóa. Bên cạnh động lực tăng trưởng nội tại, lưu lượng xe còn có thể cải thiện thêm khi cao tốc Vân Phong – Nha Trang chính thức thu phí trong năm 2026. Đáng chú ý, đầu năm 2026, liên danh do HHV đứng đầu đã được lựa chọn quản lý vận hành hai dự án cao tốc Quảng Ngãi – Hoài Nhơn và Chí Thạnh – Vân Phong với tổng chiều dài 136 km. Nguồn việc mới này không chỉ bổ sung doanh thu dịch vụ ổn định mà còn góp phần củng cố nền tảng tăng trưởng dài hạn cho doanh nghiệp.

Mảng xây dựng: Triển vọng dài hạn tích cực nhờ backlog lớn và nhu cầu đầu tư hạ tầng tăng cao.

- Năm 2026, doanh thu mảng xây dựng được dự báo đạt khoảng 1.500 tỷ đồng, tăng 14,9% YoY, phản ánh triển vọng tăng trưởng tích cực từ hoạt động thi công hạ tầng. Bên cạnh việc tiếp tục hoàn thiện các dự án hiện hữu với giá trị sản lượng còn lại hơn 2.000 tỷ đồng, HHV còn mở rộng khối lượng công việc thông qua nhiều dự án PPP do Tập đoàn Đèo Cả đầu tư. Danh mục dự án nổi bật gồm cao tốc TP.HCM – Thủ Dầu Một – Chơn Thành, Vành đai 4 TP.HCM (đoạn qua Bình Dương) và dự án mở rộng cao tốc TP.HCM – Trung Lương – Mỹ Thuận. Đây đều là các công trình quy mô lớn, gắn liền với chiến lược phát triển hạ tầng quốc gia.
- **KQKD. Năm 2025**, HHV ghi nhận doanh thu đạt 3.802 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ. Lợi nhuận gộp đạt 1.617 tỷ đồng, tăng 21% YoY.



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	12.11	Tích cực
MA 40	12.08	Tích cực
MACD	0.09	Tiêu cực
RSI	59.63	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	12	Đường xu hướng giảm
Hỗ trợ 2	10.5	Đáy cũ 03/2026
Kháng cự 1	13	Đường trung bình MA200
Kháng cự 2	14.5	Đỉnh cũ 09/2025

## HHV (HOSE) - CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐÈO CẢ

Giá hiện tại	12.75
Giá mua tiềm năng	12-12.5
Giá bán mục tiêu (TP)	13-13.5
Giá bán dừng lỗ (SL)	11.5
Phương pháp GD	Swing trade

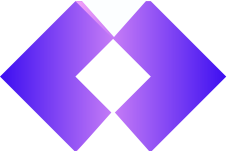
Khuyến nghị  
**CHỜ MUA**

## Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn,** Cổ phiếu HHV trước đó vận động trong kênh giảm trung hạn hình thành từ đường xu hướng giảm kéo dài từ đỉnh tháng 9/2025, phản ánh xu hướng suy yếu chiếm ưu thế. Tuy nhiên, diễn biến gần đây cho thấy cổ phiếu đã breakout lên khỏi kênh giảm, qua đó phát tín hiệu cải thiện xu hướng đáng chú ý. Sau nhịp bứt phá, giá đang có dấu hiệu quay lại kiểm định (retest) đường xu hướng giảm đã bị phá vỡ, đây là diễn biến thường thấy nhằm xác nhận lại độ tin cậy của điểm breakout. Nếu lực cầu được duy trì tốt và giá giữ vững trên đường xu hướng này, khả năng cao cổ phiếu sẽ hình thành nền tích lũy mới và mở rộng đà hồi phục. Dù hiện tại giá vẫn đang chịu ảnh hưởng từ các đường MA100 và MA200 phía trên, nhưng việc thoát khỏi kênh giảm là tín hiệu tích cực ban đầu, cho thấy xu hướng trung hạn đang dần chuyển biến theo hướng cải thiện.
- Trên đồ thị ngắn hạn.** Cổ phiếu HHV đang phát đi tín hiệu cải thiện tích cực khi giá đã vượt lên trên cả MA20 và MA40, cho thấy lực cầu quay trở lại và xu hướng ngắn hạn đang dần được củng cố sau giai đoạn suy yếu. Chỉ báo MACD tiếp tục duy trì trên đường tín hiệu, đồng thời khoảng cách giữa hai đường có xu hướng mở rộng trở lại. Đáng chú ý, MACD histogram đang mở rộng trong vùng dương, phản ánh động lực tăng giá được cải thiện và đà hồi phục đang có sự lan tỏa tốt hơn.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ gần nhất: 12-12.5, tương ứng hỗ trợ bởi đường xu hướng giảm trung hạn. Kháng cự ngắn hạn 13-13.5 tương ứng kháng cự bởi đường trung bình MA200.

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư đang nắm cổ phiếu này nhưng vẫn muốn giữ trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc chờ mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu ở vùng 12-12.5.
- Với nhà đầu tư đang có sẵn tiền, chờ mua mới tại vùng hỗ trợ 12-12.5 với vốn giải ngân test 25%. Tuy nhiên cần tuân thủ cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.



### Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

**Nguyễn Văn Thanh**

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

### Phân tích cơ bản

**Nguyễn Kim Dung**

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

### Chiến lược giao dịch

**Nguyễn Văn Thiệu**

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

### **Cam kết phân tích**

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

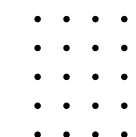
### **Khuyến nghị**

**CANH MUA** Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CHỜ MUA** Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**TRUNG LẬP** Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CANH BÁN** Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.





## Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

## Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

### Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,

TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

### Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

### Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành, TP.

Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009



## Đồ thị kỹ thuật



## Các chỉ báo kỹ thuật

Chỉ báo	Giá trị	Tín hiệu
MA 20	59.85	Tiêu cực
MA 40	63.57	Tiêu cực
MACD	-1.70	Tiêu cực
RSI	41.56	Tích cực

## Ngưỡng hỗ trợ / kháng cự

Ngưỡng	Giá	Chú thích
Hỗ trợ 1	56	Đáy cũ
Hỗ trợ 2	54	Đường xu hướng tăng dài hạn
Kháng cự 1	62	Đường trung bình MA200
Kháng cự 2	70	Đỉnh cũ 08/2025

## VCG (HOSE) - TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Giá hiện tại	58.80
Giá mua mục tiêu	56-60
Giá bán mục tiêu	70-75
Giá bán cắt lỗ	52
Phương pháp GD	Swing trade

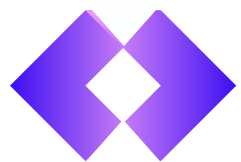
Khuyến nghị  
**CHỜ MUA**

## Nhận định

- Trên đồ thị trung dài hạn.** Cổ phiếu VCB vẫn duy trì vận động trong kênh tăng dài hạn được hình thành từ đường xu hướng nối các đáy lớn giai đoạn 8/2017 và 3/2020, cho thấy cấu trúc tăng chưa bị phá vỡ. Tuy nhiên, ở thời điểm hiện tại, giá đang nằm dưới các đường trung bình quan trọng MA100 và MA200, phản ánh áp lực điều chỉnh trung hạn vẫn còn hiện hữu. Điểm tích cực là vùng giá hiện tại đang được nâng đỡ bởi cạnh dưới của kênh tăng dài hạn, đồng thời trùng với vùng hỗ trợ mạnh tích lũy trước đó quanh 55-60. Do đó, xu hướng tổng thể vẫn giữ trạng thái tích lũy trong kênh tăng, nhưng cần thêm tín hiệu vượt lại MA100 và MA200 để củng cố lại đà tăng trung hạn.
- Trên đồ thị ngắn hạn.** Cổ phiếu VCB đang trong nhịp điều chỉnh khi giá duy trì dưới hai đường trung bình MA20 và MA40, cho thấy xu thế giảm ngắn hạn vẫn chiếm ưu thế. Tuy nhiên, các tín hiệu động lượng bắt đầu có sự cải thiện: MACD đang có dấu hiệu cắt lên đường tín hiệu, đồng thời histogram thu hẹp vùng âm và tiến dần về ngưỡng 0, phản ánh lực bán suy yếu. Bên cạnh đó, RSI vận động trong trạng thái tích lũy và có xu hướng hồi phục lên vùng trung tính, cho thấy áp lực giảm đang chậm lại. Tổng thể, cổ phiếu có khả năng xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật trong ngắn hạn, nhưng cần vượt lại MA20 và MA40 để xác nhận đà phục hồi rõ ràng hơn.
- Kháng cự và hỗ trợ.** Vùng hỗ trợ mạnh gần nhất 56-60 tương ứng với hỗ trợ bởi loạt các đáy cũ và đường xu hướng tăng dài hạn. Kháng cự quan trọng tại vùng 70-75 (đỉnh cũ).

## Khuyến nghị giao dịch

- Với nhà đầu tư đang nắm giữ cổ phiếu này vẫn kỳ vọng giữ trung hoặc dài hạn thì có thể cân nhắc canh mua gia tăng tỷ trọng bình quân khi cổ phiếu điều chỉnh về vùng 56-60.
- Với nhà đầu tư đang có tiền cân nhắc canh mua lướt sóng hoặc (30%-35% vốn) tại vùng giá 56-60. Tuy nhiên nhà đầu tư cần tuân thủ nguyên tắc cắt lỗ nếu giá không đạt kỳ vọng.

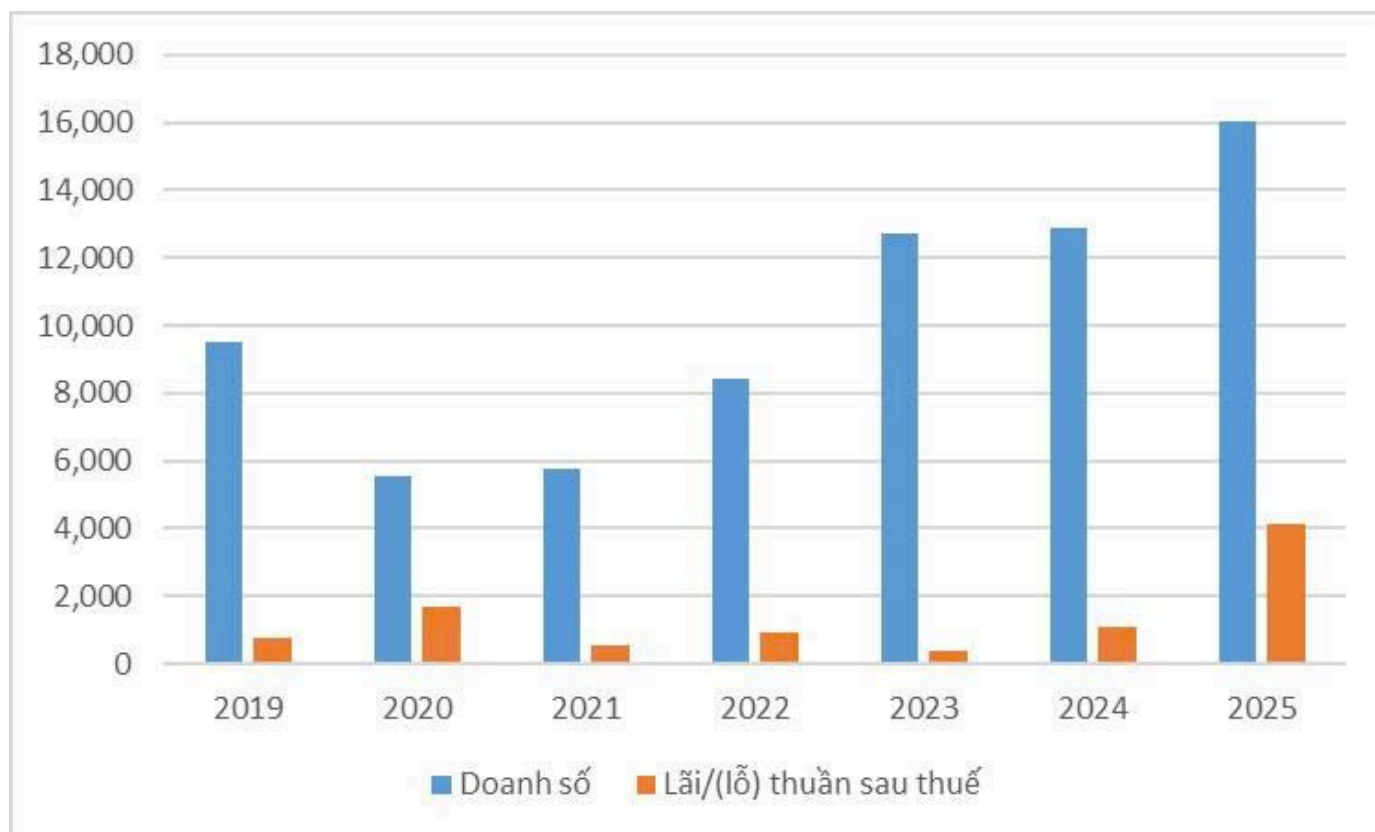


Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 31/03/2026	22.50
• Vốn hóa (tỷ đồng)	14,642.51
• SLCP lưu hành (cp)	646,468,336
• KLGĐ BQ 10 phiên	15,203,540
• Giá sổ sách (nghìn đồng)	17.82
• EPS hiện tại (nghìn đồng)	6.13
• P/E	3.70

Doanh thu và lợi nhuận VCG từ năm 2019 đến nay.



Nguồn: APSC tổng hợp.

Luận điểm đầu tư

**Mảng xây lắp – Trụ cột tăng trưởng hưởng lợi trực tiếp từ chu kỳ đầu tư công.**

- Mảng xây lắp tiếp tục là động lực cốt lõi khi năm 2025 ghi nhận doanh thu đạt 11.465,9 tỷ đồng (+23,6% YoY), đóng góp tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu doanh thu của VCG. Tăng trưởng đến từ việc triển khai backlog lớn các dự án hạ tầng trọng điểm như cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2 và sân bay Long Thành. Biên lợi nhuận góp cải thiện nhẹ lên 3,6% nhờ kiểm soát chi phí vật liệu tốt hơn trong nửa cuối năm. Bước sang 2026, với backlog ước tính gần 29.000 tỷ đồng, VCG có nền tảng doanh thu vững chắc trong 2-3 năm tới. Đồng thời, việc Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh giải ngân đầu tư công sẽ giúp doanh nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và cải thiện dần biên lợi nhuận.

**Mảng bất động sản – Động lực tăng trưởng mới từ chu kỳ hồi phục và quỹ đất tích lũy**

- Năm 2025, mảng BĐS ghi nhận doanh thu 1.581,5 tỷ đồng (+47,6% YoY), trở thành một trong những động lực tăng trưởng chính nhờ đóng góp từ dự án trung tâm thương mại Chợ Mơ. Tuy nhiên, biên lợi nhuận góp giảm nhẹ do cơ cấu sản phẩm và chi phí đầu vào. Trong năm 2026, các dự án như Vera Diamond City và KĐT Thiên Ân được kỳ vọng sẽ tiếp tục đóng góp doanh thu đáng kể. Đặc biệt, việc nâng tỷ lệ sở hữu tại Viwaseen lên 98,16% giúp VCG mở rộng quỹ đất tại Hà Nội và Hải Phòng, tạo dư địa phát triển dài hạn. Khi thị trường bất động sản bước vào chu kỳ hồi phục, mảng này có thể trở thành động lực tăng trưởng LN quan trọng.

**Mảng hạ tầng nước (VIW/Viwaseen) – Dòng tiền ổn định, bổ trợ chu kỳ cho hệ sinh thái**

- Việc nâng sở hữu lên 98,16% tại Viwaseen giúp VCG chính thức mở rộng sang lĩnh vực hạ tầng nước – một mảng có tính phòng thủ cao với dòng tiền ổn định. Hoạt động sản xuất và cung cấp nước sạch mang đặc điểm nhu cầu thiết yếu, ít biến động theo chu kỳ kinh tế, qua đó giúp cân bằng rủi ro so với mảng xây lắp vốn phụ thuộc đầu tư công. Dù đóng góp doanh thu và lợi nhuận hiện tại chưa lớn trong năm 2025, đây là nền tảng dài hạn khi VCG có thể khai thác các dự án cấp nước gắn với khu đô thị và hạ tầng. Bước sang 2026, mảng nước được kỳ vọng duy trì tăng trưởng ổn định, cải thiện dần hiệu quả vận hành theo quy mô. Về dài hạn, đây sẽ là “mảnh ghép phòng thủ” giúp nâng chất lượng lợi nhuận và ổn định dòng tiền cho toàn doanh nghiệp.
- **KQKD.** VCG khép lại năm 2025 với KQKD đột biến khi doanh thu đạt 16.064 tỷ đồng (+24,8% YoY) và LNST đạt 4.129 tỷ đồng (+272,6% YoY). Động lực chính đến từ doanh thu tài chính 3.584 tỷ đồng (gấp gần 10 lần YoY), chủ yếu nhờ thoái vốn dự án Cát Bà Amatina, tạo khoản lợi nhuận lớn mang tính một lần.



CHỨNG KHOÁN  
**ALPHA**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU**

# VCG (HOSE)

TCT CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM

— — **NGÀY 31/03/2026**

Phòng

Xem thêm 

**Bộ phận Phân tích & Đầu tư**  
Research & Proprietary trading

